

## Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay

15:33' 17/7/2007

Nhìn lại 20 năm đổi mới, Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương tại Đại hội X của Đảng rút ra 5 bài học lớn. Bản lĩnh chính trị của Đảng, được khẳng định là bài học thứ nhất: **"trong quá trình đổi mới phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh**. Đổi mới không phải từ bỏ mục tiêu chủ nghĩa xã hội mà là làm cho chủ nghĩa xã hội được nhận thức đúng đắn hơn, và được xây dựng có hiệu quả hơn. Đổi mới không phải xa rời mà là nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng của Đảng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng"<sup>(1)</sup>. Như vậy, **độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu chính trị** không thay đổi, dù trong bất cứ giai đoạn nào, hoàn cảnh nào của cách mạng Việt Nam.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và bài học mẫu mực của Cách mạng Tháng Mười Nga, vấn đề độc lập dân tộc của Việt Nam được Hồ Chí Minh chỉ rõ: **"Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"**<sup>(2)</sup>. Nhờ có quan điểm đúng về sự gắn bó và chi phối lẫn nhau giữa hai nhiệm vụ và hai giai đoạn cách mạng này mà sự nghiệp độc lập dân tộc của cách mạng Việt Nam mới giành thắng lợi triệt để và trọn vẹn.

Sau 20 năm đổi mới, bài học đầu tiên được Đảng ta rút ra cũng chính là vấn đề độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Một sự thật khách quan là, quan điểm chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội soi sáng cách mạng Việt Nam hơn 77 năm qua, xuất phát trực tiếp từ tư tưởng Hồ Chí Minh, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Một lần nữa khắc sâu bài học về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, khi chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đã thuộc về nhân dân ta hơn 30 năm, công cuộc đổi mới qua 20 năm, càng khẳng định bản lĩnh chính trị đúng đắn, vững vàng của Đảng ta về kiên định mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam, trong giai đoạn mới.

Công cuộc đổi mới hiện nay ở nước ta là tiếp tục sự nghiệp giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản, trong điều kiện mới. Độc lập dân tộc lúc này, đối với chúng ta, chính là sự vươn lên để thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, khẳng định vị thế của Việt Nam bình đẳng với tất cả các quốc gia dân tộc khác trên thế giới, ở mọi lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học... Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là điều kiện cơ bản để bảo vệ nền độc lập dân tộc một cách thực tế, vững chắc trong hội nhập kinh tế quốc tế rất phức tạp và đầy rẫy nguy cơ mất còn hiện nay. Trong quá trình đổi mới, Đảng ta đã sớm cảnh báo tới nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới sẽ ảnh hưởng không tốt tới an ninh quốc gia, chủ quyền dân tộc và nền độc lập của đất nước.

Đổi mới để phát triển và phát triển để đổi mới mạnh mẽ và vững chắc hơn là nhận thức căn bản và biện chứng về quan hệ giữa chủ nghĩa xã hội và độc lập dân tộc. Tập trung cho tăng trưởng mạnh kinh tế trong thời kỳ quá độ chính là làm cho cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội ngày một nhiều hơn trên thực tế; do đó, càng có điều kiện thuận lợi hơn trong công tác bảo vệ và giữ vững nền độc lập dân tộc, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Định hướng xã hội chủ nghĩa được Đảng ta xác định trong phát triển kinh tế thị trường có ý nghĩa căn bản đảm bảo cho nền kinh tế vừa phát triển theo quy luật một cách đúng hướng vừa làm điều kiện nền tảng giải quyết những vấn đề xã hội bền vững.

Thực tế 20 năm đổi mới, một lần nữa cho thấy, nền độc lập dân tộc càng được bảo vệ vững chắc thì hiệu quả công cuộc xây dựng chế độ mới ngày càng cao. Đến lượt nó, công cuộc xây dựng xã hội mới có hiệu quả càng là điều kiện quan trọng thiết thực bảo vệ nền độc lập dân tộc vững vàng. Nhờ xác định đúng mối quan hệ này và tổ chức thực hiện tốt trên thực tế nền cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong cả đổi nội và đổi ngoại.

Bài học của Đại hội X về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, sau 20 năm đổi mới, là sự trung thành và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng ta trong sự nghiệp cách mạng hiện nay:

**Càng đổi mới, chúng ta càng nhận thức đúng tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.**

**Về phát triển kinh tế**, chuyển mạnh từ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp sang phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Về bản chất, đây là sự phát triển nền kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh cho rằng, quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là thời kỳ tất yếu khách quan, nên Người chủ trương, sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ, chúng ta chọn con đường rút ngắn, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, nhưng phải trải qua thời kỳ quá độ. Cách đi này được Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội. Mà đặc điểm to nhất của ta trong thời kỳ quá độ là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa..."

Vi vậy, nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội..."<sup>(3)</sup>.

Quan niệm **tiến dần lên chủ nghĩa xã hội** của Hồ Chí Minh thể hiện rõ nhận thức rằng, thời kỳ quá độ là một chặng tiến gần và trực tiếp với chủ nghĩa xã hội, nhưng **nó là một giai đoạn độc lập tương đối**. Đó là thời kỳ xã hội đang từ bỏ những cái cũ, cái lạc hậu và bước đầu xây dựng những cái mới, cái tiến bộ. Nó hoàn toàn chưa phải là thời kỳ hàm chứa toàn vẹn những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội. Người nói, ta bước vào thời kỳ quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, không qua con đường phát triển tư bản chủ nghĩa với nghĩa là bỏ qua một phương thức sản xuất, một hình thái kinh tế - xã hội, một chế độ chính trị.

Theo Hồ Chí Minh, quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là thời kỳ xây dựng **chế độ dân chủ mới**, trong đó, về **chính trị**, mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng; về **kinh tế**, thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần.

Như vậy, quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ phát triển kinh tế nhiều thành phần. Quan điểm này đã được chúng ta thực thi từ khởi sự đổi mới (1986) và ngày một hoàn thiện nó. Đại hội X khẳng định trên cơ sở ba chế độ sở hữu (toàn dân, tập thể, tư nhân), hình thành nhiều hình thức sở hữu và năm thành phần kinh tế. Các thành phần kinh tế hoạt động theo pháp luật đều là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bình đẳng, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Ở đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước định hướng và điều tiết nền kinh tế, tạo điều kiện thúc đẩy các thành phần kinh tế cùng phát triển; kinh tế tư nhân có vai trò quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế. Hồ Chí Minh rất coi trọng các thành phần kinh tế tư nhân, tư bản và xác định vị trí kinh tế - xã hội to lớn của nó trong thời kỳ quá độ. Người cho rằng, **nếu ta khéo lãnh đạo, khéo tổ chức thì giai cấp tư sản cũng có thể theo chúng ta đi lên chủ nghĩa xã hội**.

Về bản chất, đây là thời kỳ phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Muốn vậy, phải tập trung phát triển lực lượng sản xuất, giải phóng triệt để sức sản xuất; quan hệ sản xuất phải phù hợp với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất.

Đại hội đã làm sáng tỏ thêm một bước nội dung cơ bản của định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển nền kinh tế thị trường, thể hiện trên bốn tiêu chí lớn:

- Về mục tiêu, nhằm làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; giải phóng mạnh mẽ và không ngừng phát triển sức sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo, khuyến khích mọi người vươn lên làm giàu chính đáng, giúp đỡ người khác thoát nghèo và từng bước khá giả hơn.

- Về cơ cấu, phát triển đồng bộ các thành phần và khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước. Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.

- Về định hướng xã hội và phân phối, phải thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển; tăng trưởng kinh tế phải gắn chặt và đồng bộ với phát triển xã hội, văn hóa, giáo dục và đào tạo, giải quyết tốt các vấn đề xã hội vì mục tiêu phát triển con người.

- Về lĩnh vực quản lý, phát huy vai trò làm chủ xã hội của nhân dân, bảo đảm vai trò quản lý, điều tiết nền kinh tế của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý của Nhà nước là yếu tố quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế hiện nay ở nước ta. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này, Đại hội X chỉ rõ Nhà nước phải tập trung làm tốt các chức năng:

- Định hướng sự phát triển bằng các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và cơ chế, chính sách trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc của thị trường.

- Tạo môi trường pháp lý và cơ chế, chính sách thuận lợi để phát huy các nguồn lực xã hội cho phát triển.

- Hỗ trợ phát triển, chăm lo xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, hệ thống an sinh xã hội.

- Bảo đảm tính bền vững tích cực của các cân đối kinh tế vĩ mô, hạn chế các rủi ro và tác động tiêu cực của cơ chế thị trường.

**Về văn hóa xã hội, con người**, một lần nữa, Đại hội X làm rõ và vận dụng đúng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với năm quan điểm chỉ đạo cơ bản mang tính chiến lược trong quá trình xây dựng và phát triển nền văn hóa nước nhà trong thời kỳ quá độ. Đồng thời Đại hội X cũng xác định, phát triển văn hóa, nền tảng tinh thần của xã hội là một trong những nhiệm vụ lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân.

### **Chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng của Đảng**

Đại hội X khẳng định: Đảng ta "Kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh... Vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạt động của Đảng"<sup>(4)</sup>, với tư cách là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng của Đảng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa:

- Kiên trì đường lối đổi mới, đổi mới toàn diện, có nguyên tắc và sáng tạo; trong quá trình đổi mới, phải luôn luôn giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, không đa nguyên, đa đảng. Đây chính là bản lĩnh chính trị của Đảng trung thành với quan điểm của Hồ Chí Minh về Đảng lãnh đạo cách mạng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

- Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng, và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; đổi mới công tác xây dựng Đảng. Phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật; thường xuyên tự phê bình và phê bình; giữ gìn và tăng cường xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, đấu tranh kiên quyết với những phân tử cơ hội thực dụng... Xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy trong sạch, vững mạnh, tinh gọn; xác định thẩm quyền, trách nhiệm rõ ràng, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Coi trọng xây dựng tổ chức cơ sở đảng. Đây là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền.

- Đảng chăm lo xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh chính trị, phẩm chất, trí tuệ và năng lực hoạt động thực tiễn để hoàn thành nhiệm vụ. Tạo sự chuyển biến thực sự và đồng bộ trong công tác cán bộ trên tất cả các khâu đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Đặc biệt, coi trọng xây dựng hạt nhân lãnh đạo, trọng dụng nhân tài mà Hồ Chí Minh hằng quan tâm.

- Tăng cường gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng. Xây dựng các thiết chế mở rộng và phát huy dân chủ, bảo đảm các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đều có sự tham gia xây dựng của nhân dân, phản ánh ý chí, lợi ích chính đáng của nhân dân, của quốc gia, dân tộc. Cán bộ, đảng viên và công chức luôn thực sự là công bộc của nhân dân như Hồ Chí Minh đã dạy.

- Để làm trong sạch Đảng và bộ máy công quyền, tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát - chức năng và phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng để phát huy ưu điểm, phòng ngừa và khắc phục kịp thời mọi sai phạm, khuyết điểm; kiểm tra, giám sát kết quả công tác, năng lực và phẩm chất của cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng tổ chức đảng, cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, nhất là phương thức lãnh đạo Nhà nước, bảo đảm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân. Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đã trở thành đường lối chiến lược, nguyên nhân thắng lợi của cách mạng Việt Nam hơn 77 năm qua. Bài học thứ nhất do Đại hội X của Đảng khẳng định không chỉ thể hiện tính đúng đắn, mà còn thể hiện rõ sự vận dụng trung thành, sáng tạo tư tưởng của Người trong công cuộc đổi mới vì chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

---

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr 70

(2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t 9, tr 314

(3) Hồ Chí Minh: Sđd, t 10, tr 13

(4) Văn kiện đã dẫn, tr 131

**Đoàn Thế Hanh**

**In bài này Gửi bài này**